

Số: 52/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Lạc, ngày 16 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 54/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị N, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm C, xã L, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ *Bị đơn*: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm C, xã L, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng C.

Địa chỉ trụ sở: Số 16x, phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn N - Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện T.

Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Thu H – Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 và khoản 1 Điều 60 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân Chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Anh Bùi Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng hai con chung là Bùi Ngọc N, sinh ngày 08/10/2014 và Bùi Tùng D, sinh ngày 14/4/2016. Anh Bùi Văn T chưa yêu cầu chị Bùi Thị N việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung*: Chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Anh Bùi Văn T có nghĩa vụ trả Ngân hàng C – Phòng giao dịch huyện T 50.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi phát sinh theo sổ vay vốn số 7071794.

2.5. *Về án phí*: Anh Bùi Văn T phải chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Bùi Thị N phải chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Bùi Thị N tự nguyện chịu phần án phí ly hôn sơ thẩm cho anh Bùi Văn T. Chị Bùi Thị N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0002732 ngày 13/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, đối trừ chị Bùi Thị N được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã Lỗ Sơn (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hữu Doanh